

Bản án số: 51/2018/DS-ST

Ngày: 30 -11-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Lộc
2. Bà Lê Hồng Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Vắng mặt.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2018/QĐXX-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Liêu Gia H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Người nhận ủy quyền của nguyên đơn: Anh Mai Vương P, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Theo văn bản ủy quyền ngày 12/9/2018.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hải A, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TB, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 24/8/2018 của ông Liêu Gia H cũng như tại phiên tòa, anh Mai Vương P là người nhận ủy quyền của ông Liêu Gia H trình bày:*

Vào ngày 06/12/2016 ông Nguyễn Hải A có đến nhà của ông Liêu Gia H để vay 20.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng nhưng khi làm biên nhận ngày 06/12/2016 ông A chỉ ghi số tiền vay vốn mà không quy định lãi suất. Từ khi vay đến nay ông A chưa thanh toán số tiền vay.

Nay, anh P yêu cầu ông A hoàn trả số tiền vay vốn 20.000.000 đồng, lãi suất tính theo quy định pháp luật là 10%/năm kể từ khi vay đến nay

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Liêu Gia H khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Nguyễn Hải A phải thanh toán số tiền vay vốn 20.000.000 đ, lãi là 6.200.000 đ. Đây là tranh chấp dân sự về việc vay tài sản; Ông A có địa chỉ tại ấp TB, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và có tổng đạt hợp lệ cho ông A nhưng ông A không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của ông H và vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử và có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng này cho ông A nhưng ông A vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông A theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phân công có nhiệm vụ tham gia phiên tòa nhưng do điều kiện

khách quan nên Kiểm sát viên vắng mặt. Căn cứ theo khoản 1 Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại đơn khởi kiện ông Liêu Gia H yêu cầu ông Nguyễn Hải A phải thanh toán số tiền vay vốn và lãi với tổng số tiền là 26.200.000 đ nhưng tại phiên tòa, anh P thừa nhận khi làm biên nhận vay không có thỏa thuận lãi suất cụ thể và anh P cũng không biết rõ lãi suất bao nhiêu nên anh P yêu cầu ông A thanh toán số tiền vốn và lãi suất 10%/tháng từ khi vay đến nay. Xét thấy, yêu cầu của ông H về việc yêu cầu ông A thanh toán số tiền vốn vay 20.000.000 đ là có căn cứ. Bởi vì, việc ông A vay tiền có làm biên nhận vay với số tiền vay vốn là 20.000.000 đ. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án có tổng đạt hợp lệ đối với yêu cầu của ông H nhưng ông A vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu của ông H. Do đó buộc ông A phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông H số tiền vay vốn 20.000.000 đ là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự.

[4] Đối với lãi suất: Tại đơn khởi kiện, ông H yêu cầu ông A thanh toán lãi 1,5 %/tháng với tổng số tiền 6.200.000 đ. Tại phiên tòa, anh Phi là người nhận ủy quyền của ông H xác định lãi suất khi ông H cho vay là 3%/tháng. Đồng thời anh P thừa nhận khi làm biên nhận không có thỏa thuận lãi suất nên anh yêu cầu tính lãi suất 10%/năm từ ngày 06/12/2018 đến nay. Xét thấy, yêu cầu của anh P là tự nguyện và có căn cứ phù hợp theo pháp luật. Do đó, buộc ông A có nghĩa vụ thanh toán lãi suất đối với số tiền vốn vay 20.000.000 đ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cụ thể như sau:

$20.000.000 \text{ đ} \times 10\%/năm \times 23 \text{ tháng } 24 \text{ ngày (từ ngày 06/12/2016 đến ngày 30/11/2018)} = 3.947.000 \text{ đ}$

Như vậy, ông A có nghĩa vụ thanh toán cho ông H tổng số tiền vốn và lãi là 23.947.000 đ.

[5] Lãi suất chậm thi hành án: Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hải A phải chịu án phí – Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 232 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463, 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Liêu Gia H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Hải A có nghĩa vụ thanh toán cho ông Liêu Gia H số tiền vay là 23.947.000 đ (*Hai mươi ba triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) (trong đó vốn 20.000.000 đ, lãi 3.947.000 đ)

2. Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Hải A phải nộp 1.197.350 đ (*Một triệu một trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm năm mươi đồng*).

Ông Liêu Gia H không phải chịu án phí. Vào ngày 24 tháng 8 năm 2018 ông Liêu Gia H có dự nộp 655.000 đ (*Sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0005683 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được nhận lại.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông A vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

- VKSND huyện Thới Bình;

- THADS huyện Thới Bình;

- TAND tỉnh Cà Mau;

- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Khoa